

TIẾT 115

ÔN TẬP CUỐI CHƯƠNG VIII

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

- Hệ thống kiến thức về điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng, góc;
- Các quan hệ: điểm thuộc đường thẳng, ba điểm thẳng hàng, điểm nằm giữa hai điểm, hai điểm cùng phía hoặc khác phía đối với một điểm, hai đường thẳng song song hoặc cắt nhau;
- Các khái niệm tia, đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng, độ dài đoạn thẳng.
- Các yếu tố của góc, điểm nằm trong góc, số đo góc, các góc đặc biệt.

2. Phát triển năng lực

- Năng lực giao tiếp toán học: HS trình bày (nói, viết, vẽ hình, kí hiệu) đúng về: điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng, góc, các góc đặc biệt và các quan hệ hình học.
- Năng lực tư duy và lập luận toán học: HS so sánh được các góc, đoạn thẳng qua việc đo. Biết lập luận để tính độ dài đoạn thẳng.
- Năng lực sử dụng đồ dùng và phương tiện học toán: HS sử dụng thành thạo các đồ dùng, phương tiện để vẽ, đo góc theo yêu cầu.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ: Chú ý lắng nghe, tích cực làm bài, kiên trì, sáng tạo, vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV: Máy chiếu. Các dụng cụ vẽ hình: thước, compa, ê ke.

2. Chuẩn bị của HS: Ôn tập nội dung Các dụng cụ vẽ hình: thước, compa, ê ke.

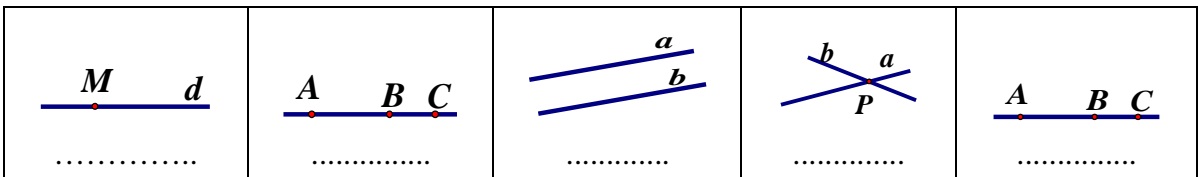
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: ÔN TẬP KIẾN THỨC CƠ BẢN (15 phút)

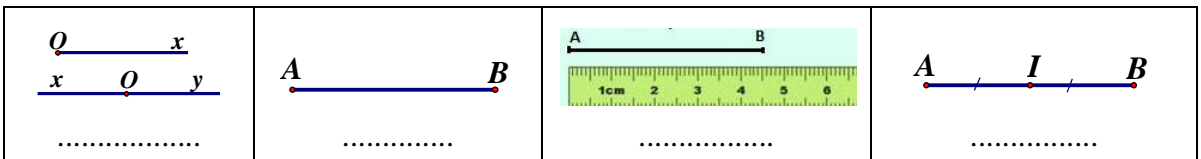
a) Mục tiêu: Hệ thống hoá kiến thức Chương VIII.

b) Nội dung: Cho HS quan sát hình vẽ và điền kiến thức tương ứng.

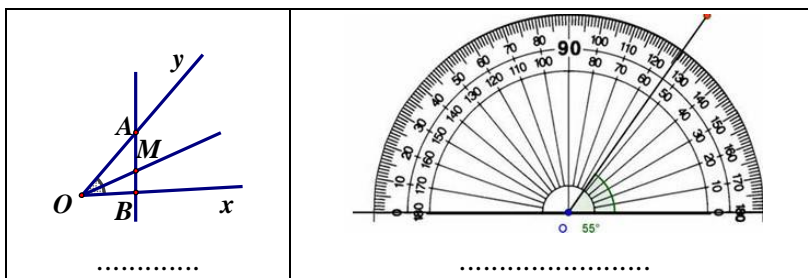
1. Điểm, đường thẳng:

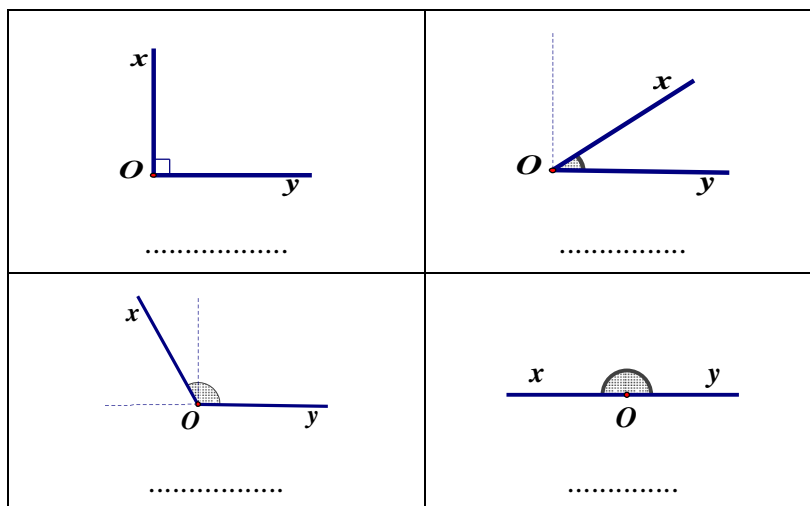


2. Tia, đoạn thẳng:



3. Góc:





c) **Sản phẩm:** Điền chỗ trống trong bảng.

1. Điểm, đường thẳng:

$M \in d.$	A, B, C thẳng hàng B nằm giữa A, C.	a song song với b ($a//b$).	a cắt b tại giao điểm P.	A, B, C không thẳng hàng.
------------	--	----------------------------------	-----------------------------	------------------------------

2. Tia, đoạn thẳng:

Tia Ox; hai tia đối nhau Ox, Oy.	Đoạn thẳng AB.	$AB = 4,5 \text{ cm.}$	Trung điểm của đoạn thẳng, $IA = IB = \frac{AB}{2}.$
-------------------------------------	----------------	------------------------	---

3. Góc:

M là điểm trong của góc xOy , M nằm giữa A và B	Đo góc $\widehat{xOy} = 55^\circ.$	Góc vuông	Góc nhọn
		Góc tù	Góc bẹt

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Chiếu đề bài tập, yêu cầu HS đứng tại chỗ trả lời. GV sử dụng hiệu ứng cho ra kết quả lần lượt.	HS lần lượt trả lời, nhận xét, chia sẻ, vẽ hình vào vở.

Hoạt động 2: LUYỆN TẬP (20 phút)

a) **Mục tiêu:** Củng cố cho HS các kiến thức về điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng, góc.

b) **Nội dung:** Bài tập 8.39; 8.40; 8.41; 8.42 (SGK tr.67).

c) Sản phẩm:

– Bài tập 8.39: a) Đúng; b) Sai; c) Đúng; d) Đúng.

– Bài tập 8.40:

a) A, B, C thẳng hàng; B nằm giữa A và C;

b) Hai tia BA và BC đối nhau;

c) $AC = AB + BC$.



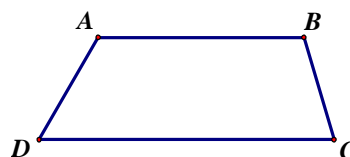
– Bài tập 8.41:



– Bài tập 8.42:

Các góc có trong hình là góc ADC, góc DAB, góc ABC, góc BCD.

Góc nhọn là góc ADC, góc BCD. Góc tù là góc DAB, góc ABC.



d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>– Chiều đề Bài tập 8.39, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi. GV nhận xét, đánh giá.</p>	<p>HS quan sát Hình 8.55. Trả lời, giải thích. Câu b sai vì đường thẳng AC đi qua điểm B.</p>
<p>– Bài tập 8.40: GV đưa đề bài trên bảng, yêu cầu HS thảo luận theo cặp. GV trợ giúp HS nếu cần. Gợi ý: Quan sát hình vẽ: Ba điểm nào thẳng hàng? Điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Có những tia nào? Tia BA, BC có quan hệ gì? Có những đoạn thẳng nào? Quan hệ của AB, BC với AC? GV nhận xét, kết luận.</p>	<p>HS quan sát, vẽ hình. Thảo luận. HS báo cáo kết quả. HS lớp nhận xét, chia sẻ.</p>
<p>– Bài tập 8.41: Cho HS thực hiện cá nhân vẽ đoạn thẳng. Nhận xét, chốt lại nếu I là trung điểm của MN thì $IM = IN = \frac{MN}{2}$.</p>	<p>HS thực hiện cá nhân. 1 HS lên bảng vẽ hình. Ghi nhớ.</p>

<p>– Bài tập 8.42: GV vẽ hình lên bảng, yêu cầu HS thực hiện cá nhân.</p> <p>GV trợ giúp HS nếu cần.</p> <p>Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS, chốt lại kiến thức về góc.</p>	<p>HS vẽ hình vào vở, đo góc, trả lời các câu hỏi.</p> <p>1 HS lên bảng trình bày. HS dưới lớp kiểm tra bài chéo nhau.</p> <p>HS dưới lớp nhận xét, báo cáo kết quả.</p> <p>HS nghe, ghi nhớ.</p>
--	---

Hoạt động 4: VẬN DỤNG (8 phút)

a) **Mục tiêu:** HS vẽ được hình, lập luận và tính độ dài đoạn thẳng.

b) **Nội dung:** Cho một điểm A nằm trên tia Ox và cách O một khoảng bằng 3 cm. Trên tia đối của tia OA lấy điểm B sao cho AB bằng 8 cm. Gọi I là trung điểm của OB. Hãy tính IB.

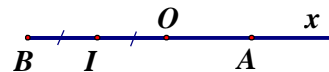
c) **Sản phẩm:**

Ta có: $BO + OA = AB$;

$$BO = AB - OA = 8 - 3 = 5 \text{ (cm)}.$$

Vì I là trung điểm của OB nên

$$IB = \frac{OB}{2} = \frac{5}{2} = 2,5 \text{ (cm)}.$$



d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Đưa đề bài, cho HS thực hiện theo nhóm.</p> <p>GV trợ giúp các nhóm nếu cần.</p> <p>GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>Chốt lại các dạng bài tập đã thực hiện.</p>	<p>HS thảo luận nhóm .</p> <p>Đại diện nhóm trình bày bài trên bảng.</p> <p>Các nhóm nhận xét, chia sẻ.</p>

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)

– Ôn lại kiến thức cơ bản của chương.

– Làm bài tập: 8.43 (SGK tr.67).

– Trả lời câu hỏi, làm Bài tập 8.54; 8.55; 8.57 (SBT tr.61).